

Bản án số: 86/2022/HS-PT
Ngày: 15/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Thu

Các Thẩm phán: 1/ Bà Huỳnh Thị Bích Vân

2/ Ông Lương Phước Đại

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Lượm – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 124/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Trần Văn N do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2022/HSST ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo không có kháng cáo:

Trần Văn N, sinh ngày 12/11/1988 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: ấp T, xã Đ, thị xã B, tỉnh V. Giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12. Con ông Trần Văn T (sống) và bà Tạ Thị L (sống); có vợ là Nguyễn Thị M; con có 01 người, sinh năm 2012; tiền sự: không; tiền án: Ngày 17/4/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, chưa thi hành xong nghĩa vụ bồi thường.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại có kháng cáo: Ông Phạm Xuân T.

Địa chỉ: Số X đường T, phường A, quận N, thành phố C; *Vắng mặt.*

Trong vụ án, còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 07/3/2022, ông Nguyễn Phát Đ là tài xế lái xe làm việc tại cửa hàng đồ gỗ V, địa chỉ số X đường XX phường H, quận N, dừng đỗ xe ô tô tải biển số 65C-178.86 trước địa chỉ số Y đường XX, phường H. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, ông Nguyễn Văn T là nhân viên của cửa hàng phát hiện xe có dấu hiệu bị đập phá làm hư hỏng kính chắn gió và gương chiếu hậu nên ông T đến Công an phường H trình báo.

Quá trình điều tra, xác định người thực hiện hành vi đập phá làm hư hỏng xe ô tô tải biển số 65C-178.86 là Trần Văn N nên Công an phường H đã mời N về trụ sở làm việc.

Tài sản bị hư hỏng: 01 kính chắn gió và 01 gương chiếu hậu của xe ô tô tải hiệu KIA-THACO K250, biển số 65C-178.86.

Tại Kết luận định giá tài sản số 523/KL-HĐĐG ngày 18-3-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều kết luận: Phụ tùng: 01 kính chắn gió (1.472 x 788), 01 gương chiếu hậu giá trị: 2.727.727 đồng; Vật tư: 01 ron kính, 03 tuýt keo dán kính, giá trị 854.184 đồng; Nhân công và 01 phần vật tư (nước sơn) giá trị 2.100.000 đồng. Tổng giá trị: 5.681.911 đồng.

Quá trình điều tra Trần Văn N khai nhận: N làm nghề sửa xe mô tô trước nhà số Y đường XX, phường H, quận N. Khoảng 15 giờ ngày 07/3/2022 do tài xế lái xe của cửa hàng đồ gỗ V dừng đỗ xe ô tô tải biển số 65C-178.86 dưới lòng lề đường trước địa chỉ số Y đường XX, phường H che khuất tầm nhìn nơi N sửa xe nên đã đến cửa hàng V yêu cầu dời xe ô tô đi nơi khác, do không được đáp trả nên N tức giận, đến vị trí đỗ xe ô tô tháo biển số xe ô tô tải. Trần Văn N điều khiển xe mô tô biển số 64H1-221.54 đến phường L, quận C uống rượu, bia cùng với bạn (không rõ họ tên) và đã mua 01 cây rựa. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, N quay lại nơi sửa xe và thấy xe ô tô tải vẫn đỗ tại địa chỉ số Y đường XX nên đã sử dụng cây rựa đập phá xe ô tô tải biển số 65C-178.86 làm hư hỏng kính chắn gió và gương chiếu hậu. Sau đó, N điều khiển xe mô tô đến cầu Cái Răng vứt bỏ cây rựa xuống sông và về nhà ngủ. Trần Văn N thừa nhận hành vi phạm tội và đã tự nguyện nộp số tiền 7.000.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Ngày 22/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại số tiền 7.000.000 đồng cho ông Phạm Xuân T. Về trách nhiệm dân sự: Ông T đã nhận đủ số tiền 7.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 102/2022/HSST ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng: khoản 1, khoản 5 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã B, tỉnh V để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã B, tỉnh V trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 13/9/2022, bị hại Phạm Xuân T kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị hại vắng mặt, không có lý do.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ rõ sự ăn năn hối cải và xin xem xét giữ nguyên bản án sơ thẩm để bị cáo có cơ hội lao động chăm lo cho gia đình và là công dân tốt (trong lời nói sau cùng).

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, mức hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi và nhân thân của bị cáo. Người bị hại kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo; nhưng như đã phân tích trên, mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Phạm Xuân T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị hại trong thời hạn luật định nên vụ án được xem xét lại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Bị hại ông Phạm Xuân T là người kháng cáo nhưng vắng mặt tại phiên tòa (không có lý do) dù đã được triệu tập hợp lệ nên Hội đồng xét xử vẫn tiến

hành xét xử vụ án (vắng mặt bị hại có kháng cáo) theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết. Đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 07/3/2022, Trần Văn N có hành vi dùng cây rựa đập phá xe ô tô tải biển số 65C – 178.86 của ông Phạm Xuân T làm hư hỏng kính chắn gió và gương chiếu hậu.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 523/KL-HĐĐG ngày 18/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Phụ tùng 01 kính chắn gió (1.472 x 788), 01 gương chiếu hậu giá trị 2.727.727 đồng; vật tư 01 ron kính, 03 tuýt keo dán kính, giá trị 854.184 đồng; nhân công và 01 phần vật tư (nước sơn) giá trị 2.100.000 đồng. Tổng giá trị là 5.681.911 đồng.

Như vậy, với hành vi nêu trên và giá trị tài sản bị thiệt hại, cấp sơ thẩm truy tố xét xử bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị hại:

Người bị hại Phạm Xuân T kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo, với lý do bản thân bị cáo có tiền án tiền sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì không kìm chế xúc cảm của bản thân khi bị cáo làm nghề sửa xe vệ đường mà xe tải của phía bị hại dừng đỗ ở vị trí dưới lòng lề đường che khuất tầm nhìn nơi bị cáo sửa xe (dừng đỗ từ 15 giờ đến 20 giờ cùng ngày 07/3/2022) nên bị cáo đã đập phá kính chắn gió và gương chiếu hậu gây hư hỏng tài sản cho bị hại. Nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo; đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét và đánh giá toàn diện về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân đối với bị cáo. Xét thấy, việc cấp sơ thẩm cân nhắc bị cáo phạm tội có một phần lỗi của bị hại, phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung; đồng thời, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật là phù hợp.

Hơn nữa, theo kết luận định giá xác định tài sản bị hư hỏng có tổng giá trị là 5.681.911 đồng; thực tế bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 7.000.000

đồng (theo yêu cầu của bị hại). Qua đó thể hiện sự ăn năn hối cải và rất thiện chí khắc phục, sửa chữa sai lầm. Riêng, tiền án bị cáo đang phải chịu là về tội phạm giao thông được xác định là phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, còn là trách nhiệm bồi thường dân sự; bị cáo cho rằng bị hại (vụ giao thông) thấy hoàn cảnh khó khăn của bị cáo và gia đình nên không tiếp tục yêu cầu bồi thường, nhưng bị cáo không cung cấp được văn bản thỏa thuận nào về vấn đề này nên không có cơ sở xem xét.

Do đó, mức hình phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ mà cấp sơ thẩm áp dụng là thỏa đáng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, đối với hình phạt cải tạo không giam giữ cần thiết phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng để sung quỹ Nhà nước, nhưng cấp sơ thẩm không xem xét về phần này là thiếu sót. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo đặc biệt khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ, bản thân bị cáo không có công việc ổn định nên Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, yêu cầu của bị hại là không có cơ sở.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Không ai phải chịu.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại **Phạm Xuân T.**

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 102/2022/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. *Tuyên bố:* Bị cáo **Trần Văn N** phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Căn cứ: khoản 1, khoản 5 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Giao bị cáo Trần Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã B, tỉnh V để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã B, tỉnh V trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

3. Căn cứ: khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không ai phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tố tụng Q. Ninh Kiều;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trang Thu

